



Hà Nội, ngày 07 tháng 12 năm 2020

Số: 7.49

THÔNG BÁO MỜI CHÀO GIÁ

(Về việc cung cấp thùng Carton)

Công ty Cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà nội (Halico) hiện có nhu cầu sử dụng thùng (két) Carton trong năm 2021.

Trân trọng kính mời Quý Công ty/Nhà cung cấp có khả năng và nhu cầu tham gia chào giá cho Công ty chúng tôi với các nội dung sau:

1. Thông tin hàng hóa mời chào giá:
 - Tên hàng hóa : Thùng (két) Carton
 - Số lượng dự kiến cần đáp ứng năm 2021 :

TT	Mã hàng hóa	Tên thùng	Dung tích (can/chai)	Độ rượu (VOL)	Loại thùng	Số lượng (Bộ)
1	Két carton rượu can	Rượu Hà nội	4 lit	35 %	4 can/thùng	22.000
2	Két carton rượu can	Rượu Hà nội	4 lit	30 %	4 can/thùng	7.000
3	Két carton rượu can	Rượu Hà nội	2 lit	30 %	6 can/thùng	22.000
4	Két carton rượu can	Rượu Hà nội	2 lit	35 %	6 can/thùng	30.000
5	Két carton rượu chai	Nếp mới	700 ml	40 %	12 chai/thùng	1.000
6	Két carton rượu chai (vk)	Vodka Hà nội	700 ml	39.5 %	12 chai/thùng	20.000
7	Két carton rượu chai (vk)	Vodka Hà nội	300 ml	29,5 %	24 chai/thùng	33.000
8	Két carton rượu chai (vk)	Vodka Hà nội	700 ml	33 %	12 chai/thùng	27.000
9	Két carton rượu chai (M)	Thanh mai	500 ml	25 %	12 chai/thùng	500
10	Két carton rượu chai (M)	Táo mèo	500 ml	30 %	12 chai/thùng	500

- Thời gian nhận hàng: Nhận hàng nhiều đợt , tùy theo nhu cầu sử dụng từng tháng/quí.
- Địa điểm nhận hàng: Khu Công nghiệp Yên Phong – Bắc Ninh
- Bảng tiêu chuẩn kỹ thuật (TCKT) đính kèm thông báo này.

2. Hồ sơ chào giá : Hồ sơ gồm

2.1 Hồ sơ năng lực, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:

2.2 Báo giá:

Đề nghị Quý Công ty gửi báo giá cho chúng tôi theo mẫu sau:

BẢNG BÁO GIÁ
(Giá áp dụng theo số lượng cho từng Đơn hàng)

TT	Số lượng (Bộ) Loại kết	ĐƠN GIÁ (vnd/ bộ) - Giá chưa VAT				
		≤ 1000	≤ 5000	≤ 10.000	≤ 20.000	> 20.000
1	Kết carton rượu can 4 lit- 4can/thùng					
2	Kết carton rượu can 2lit -6can/thùng					
3	Kết carton rượu chai (vk) 700ml- 12chai/thùng					
4	Kết carton rượu chai (vk) 300ml- 24chai/thùng					
5	Kết carton rượu chai (M) 500ml -12chai/thùng					

- Báo giá đã bao gồm chi phí vận chuyển và in theo yêu cầu của Halico.
- Quy cách, kích thước, tiêu chuẩn kỹ thuật: Theo Bảng TCKT của Halico.
- Hiệu lực báo giá.
- Điều kiện thanh toán, tạm ứng.
- Thời hạn giao hàng.
- Chi phí bản in, khuôn bế (nếu có) : Vnd/ bộ
- Các nội dung khác.
- (Ghi chú : Quý Công ty có thể bổ sung các thông tin khác nếu cần thiết. Báo giá cho vào phong bì dán kín, có niêm phong)

2.3 Mẫu giấy , thùng mẫu :

- Đơn vị tham gia chào giá gửi mẫu giấy gồm giấy mặt, giấy sóng, giấy lót (lớp ngoài ,lớp sóng, lớp trong), mẫu vách, đệm nắp (mỗi loại 2 tờ kích thước khổ A4).
- Gửi thùng mẫu : Thùng tròn (chưa in), dập ghim, (để phẳng, không dựng sẵn), mỗi loại 03 thùng.

3. Nhận hồ sơ chào giá:

- Thời gian nhận hồ sơ:

Đề nghị Quý Công ty Gửi Hồ sơ cho chúng tôi chậm nhất trước **16g ngày 28/12/2020**

- Địa điểm nhận hồ sơ: Công ty Cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội- Số 94 phố Lò Đúc - Quận Hai Bà Trưng - Hà nội
(Hồ sơ có thể gửi trực tiếp tới địa chỉ trên hoặc qua đường bưu điện)
- Người nhận : Ms Nghĩa (Điện thoại: 0962545359)
Email: nghiantm@halico.com.vn

(Ghi chú: Hồ sơ chào giá qui định tại mục 2.1 có thể gửi bằng scan qua email)

4, Thông báo kết quả :

- Trong vòng 7 ngày làm việc kể từ thời điểm hết hạn nhận hồ sơ nêu trên , chúng tôi sẽ thông báo kết quả, mời đơn vị được lựa chọn đến để cung cấp Maquette in hoàn thiện thùng mẫu và thương thảo, ký kết hợp đồng.
- Đơn vị được chọn là nhà cung cấp có mẫu giấy, thùng mẫu đạt theo TCKT của Halico và có giá thấp nhất.
- Đơn vị có mẫu giấy, thùng mẫu không đạt theo TCKT của Halico được đánh giá là không đạt yêu cầu về mặt kỹ thuật và sẽ không được xem xét bảng báo giá gửi cùng.
- Đơn vị được chọn có trách nhiệm in hoàn thiện thành phẩm , cung cấp thùng mẫu chuẩn để Halico phê duyệt chậm nhất trước ngày 15/01/2021.

Rất mong sự hợp tác của Quý Công ty./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban KHCU;
- Lưu văn thư.



GIÁM ĐỐC

Trần Hậu Cường



1. TIÊU CHUẨN CHUNG

- Nhà cung cấp phải cam kết đảm bảo các tiêu chuẩn chất lượng trong Hợp đồng.

1.1. Yêu cầu ngoại quan

- Màu sắc đường nét, nội dung: theo bản thiết kế đã được phê duyệt.
- Thùng carton 3 lớp, dạng đối xứng:
 - + Thùng: carton 3 lớp, sóng A ($h = 4,7 \text{ mm}$).
 - + Vách ngăn, nắp đệm: carton 3 lớp, sóng B ($h = 2,5 \text{ mm}$)
- Nắp đáy thùng sau khi dán lại được phép có khoảng hở 2 - 4 mm giữa hai mép gấp.
- Nắp đỉnh thùng sau khi dán cho phép khoảng hở tối đa 2mm giữa hai mép gấp.
- Các đường lằn gấp mép thùng phải sâu đảm bảo việc gấp định dạng thùng dễ dàng.
- Các đường bỏ góc phải sắc nét, đảm bảo thùng khi dựng lên phải vuông vắn, không bị méo lệch. Các đường bỏ góc nằm lệch sang phía chiều rộng của thùng.
- Đường nối giữa hai mép thùng (dập ghim hoặc dán) phải đảm bảo chắc chắn không bị hở, bục, bong làm ảnh hưởng đến khả năng chứa sản phẩm bên trong. Dập ghim đảm bảo đúng, đủ ghim (hai đầu ghim 2 ghim liền nhau, khoảng cách giữa các ghim ở giữa là 50 - 70 mm).
- Trường hợp thùng dán không dùng ghim (đề nghị Nhà cung cấp gửi kèm thùng mẫu bản thông số kỹ thuật của loại keo sử dụng)

1.2. Yêu cầu đóng gói khi giao hàng

- Đảm bảo tất cả các thùng không được cong vênh, biến dạng, có thể để chồng 120-130 thùng lên nhau mà không bị hiện tượng lồng phồng, bị bên cao bên thấp.
- Thùng, nắp đệm, ngăn ô không được có mùi lạ (mùi hôi, thối, mốc, mùi tre ngâm, mùi gián, chuột...), phải được làm sạch giấy lè và bó gọn.
- Thùng sau khi ghim/dán và gấp lại, đường ghim/dán phải nằm ở giữa. Xếp 10 thùng thành một tập và bó lại theo chiều cao thùng. Tất cả các thùng trong bó xếp theo cùng một chiều.
- Yêu cầu hồ sơ chứng nhận chất lượng kèm theo lô hàng:
 - + Chứng nhận tiêu chuẩn giấy bao gồm các chỉ tiêu: Định lượng, độ ẩm giấy, độ chống thấm, độ bục.
 - + Chứng nhận tiêu chuẩn thùng: Độ nén của thùng carton.



RÚC HẠNG

TIÊU CHUẨN THÙNG CARTON

Mã hiệu: CN07
Số BH/SĐ: 05/00
NHL : 01/7/2018
Trang : 2/4

2. Tiêu chuẩn thùng rượu Vodka Hà Nội, Nếp Mới,

2.1. Tiêu chuẩn chất lượng

TT	Chỉ tiêu kiểm tra	Đơn vị	Tiêu chuẩn	Ghi chú
1	Loại giấy			
	- Lớp ngoài		Giấy Kraf trắng	(theo mẫu)
	- Lớp sóng		Giấy mộc	
	- Lớp trong		Giấy Kraf vàng nâu	
2	Định lượng giấy			
	- Lớp ngoài	g/m ²	180 ± 5	Giấy nội
		g/m ²	175 ± 5	Giấy Indo
	- Lớp sóng	g/m ²	180 ± 5	
	- Lớp trong	g/m ²	180 ± 5	
3	Độ hút thấm bề mặt	giây	> 50	
4	Độ ẩm	%	≤ 11	
5	Độ chịu nén	kgf/thùng	≥ 220	
6	Độ dai, độ bực	kgf/cm ²	≥ 9	
7	Loại sóng		A, B	
8	Màu giấy mặt	Theo dải màu mẫu được Halico phê duyệt		

2.2. Tiêu chuẩn kích thước

TT	Chủng loại	Kích thước (mm)			Số lượng (Chiếc)
		Dài	Rộng	Cao	
1	Vodka Hà nội/Nếp mới - Thùng 12 chai x 700ml - Sóng A Két carton rượu chai (vk) 700ml- 12chai/thùng				
	Mê thùng	326	248	320	1
	Vách ngăn	234	220		3
	Vách dài	315	220		2
	Đệm nắp	316	235		2
2	Vodka Hà nội -Thùng 24 chai x 300ml - Sóng A Két carton rượu chai (vk) 300ml- 24chai/thùng				
	Mê thùng	390	260	231	1
	Vách ngăn	255	165		5
	Vách dài	386	165		3
	Đệm nắp	380	250		2

02



TIÊU CHUẨN THÙNG CARTON

Mã hiệu: CN07
Số BH/SĐ: 05/00
NHL : 01/7/2018
Trang : 3/4

TT	Chủng loại	Kích thước (mm)			Số lượng (Chiếc)
		Dài	Rộng	Cao	
3	Thùng Thanh mai /Táo mèo – Thùng 12 chai x 500ml - Sóng A Két carton rượu chai (M) 500ml -12chai/thùng				
	Mê thùng	273	205	320	1
	Vách ngắn	201	191		3
	Vách dài	258	201		2
	Đệm nắp	260	190		2

Ghi chú: Các chỉ số về kích thước cho phép sai số $\pm 2\text{mm}$.

3. TIÊU CHUẨN THÙNG RƯỢU HÀ NỘI CAN 2 LÍT VÀ CAN 4 LÍT

3.1. Tiêu chuẩn chất lượng thùng

TT	Chỉ tiêu kiểm tra	Đơn vị	Tiêu chuẩn	Ghi chú
1	Loại giấy			
	- Lớp ngoài		Giấy Kraf vàng nâu	(Màu theo mẫu ký duyệt)
	- Lớp sóng		Giấy mộc	
	- Lớp trong		Giấy Kraf vàng nâu	
2	Định lượng giấy			
	- Lớp ngoài	g/m^2	$\geq 180 \pm 5$	
	- Lớp sóng	g/m^2	$\geq 180 \pm 5$	
	- Lớp trong	g/m^2	$\geq 180 \pm 5$	
3	Độ hút thấm bề mặt	giây	> 50	
4	Độ ẩm	%	≤ 12	
5	Độ chịu nén	kgf/thùng	≥ 160	
6	Độ dai, độ bụi	kgf/cm^2	≥ 7	
7	Loại sóng		A	
8	Màu giấy mặt	Theo dải màu mẫu được Halico phê duyệt		



TIÊU CHUẨN THÙNG CARTON

Mã hiệu: CN07
Số BH/SĐ: 05/00
NHL : 01/7/2018
Trang : 4/4

3.2. Tiêu chuẩn kích thước

STT	Chủng loại	Kích thước (mm)			Số lượng (Chiếc)
		Dài	Rộng	Cao	
1	Thùng 4 can x 4 lít (Két carton rượu can 4 lit- 4can/thùng)				
	Mê thùng	290	290	337	1
	Đệm nắp	280	280		2
2	Thùng 6 can x 2 lít (Két carton rượu can 2 lit- 6can/thùng)				
	Mê thùng	345	235	285	1
	Đệm nắp	335	225		2

Ghi chú: Các chỉ số về kích thước cho phép sai số $\pm 2\text{mm}$.



th